

Số: 324/KH-UBND

Long Biên, ngày 07 tháng 9 năm 2020

KẾ HOẠCH
Đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Trung thu
trên địa bàn quận Long Biên năm 2020

Thực hiện Kế hoạch số 174/KH-UBND ngày 01/9/2020 của UBND thành phố Hà Nội về việc đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Trung thu trên địa bàn thành phố Hà Nội năm 2020, UBND quận Long Biên xây dựng kế hoạch thực hiện trên địa bàn như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Đánh giá thực trạng việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo đảm ATTP của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm phục vụ Tết Trung thu. Thông qua hoạt động thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý các trường hợp vi phạm về ATTP, hạn chế các vụ ngộ độc thực phẩm và các bệnh truyền qua thực phẩm, góp phần làm tốt công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe nhân dân.

- Đánh giá công tác chỉ đạo, triển khai các biện pháp bảo đảm ATTP trong dịp Tết Trung thu của các phường.

2. Yêu cầu:

- Kiểm tra có trọng tâm, trọng điểm, tập trung vào những vi phạm về chất lượng và điều kiện vệ sinh an toàn trong sản xuất, kinh doanh, quảng cáo thực phẩm, chú trọng vào các cơ sở sản xuất, kinh doanh bánh trung thu. Xử lý nghiêm các cơ sở vi phạm theo đúng quy định pháp luật.

- Thực hiện nghiêm Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư và đảm bảo trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch COVID-19 cụ thể: rà soát, lại kế hoạch thanh tra, kiểm tra để hạn chế, giảm các hoạt động kiểm tra trong thời kỳ dịch bệnh, chuyển từ tiền kiểm sang hậu kiểm.

- Trong quá trình kiểm tra kết hợp làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục các kiến thức, quy định pháp luật về đảm bảo ATTP, các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 trong sản xuất và kinh doanh nhằm nâng cao nhận thức và ý thức của cộng đồng trong bảo đảm ATTP, phòng chống dịch COVID-19.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông với sự tham gia của tất cả các ngành, đoàn thể để phổ biến các quy định của pháp luật về ATTP; các kiến thức trong lựa chọn, bảo quản, sử dụng sản phẩm thực phẩm đến người tiêu dùng.

II. THỜI GIAN VÀ PHẠM VI TRIỂN KHAI

1. Thời gian: Từ ngày 07/9/2020 đến ngày 06/10/2020

2. Phạm vi triển khai: trên địa bàn toàn quận.



III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG TÂM

1. Công tác tuyên truyền, tập huấn về ATTP

Tăng cường tuyên truyền, giáo dục để nâng cao nhận thức và thực hành cho người sản xuất, người kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm về ATTP trong dịp Tết Trung thu.

1.1. Đối tượng, nội dung tuyên truyền, tập huấn:

* **Đối với cơ sở sản xuất thực phẩm** (đặc biệt là các cơ sở sản xuất bánh trung thu):

- Tập trung phổ biến, tuyên truyền các quy định của pháp luật về điều kiện vệ sinh cơ sở, trang thiết bị, dụng cụ, kiến thức thực hành của người trực tiếp tham gia sản xuất, chế biến thực phẩm quy định tại các văn bản hiện hành.

- Các quy định về nguồn gốc nguyên liệu thực phẩm, quy định về sử dụng phụ gia, bao bì thực phẩm, ghi nhãn sản phẩm, tự công bố sản phẩm, bảo quản sản phẩm thực phẩm.

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 như: trang bị phòng hộ cho nhân viên, đo thân nhiệt cho khách đến; bố trí đầy đủ các phương tiện để thực hiện rửa tay, sát khuẩn tại cơ sở và đảm bảo giãn cách khi tiếp xúc.

- Ký cam kết trách nhiệm đảm bảo ATTP.

* **Đối với cơ sở kinh doanh thực phẩm** (đặc biệt là cơ sở kinh doanh bánh trung thu):

- Tuyên truyền các quy định của pháp luật về: điều kiện vệ sinh nơi bày bán sản phẩm, nhập khẩu sản phẩm thực phẩm, công bố sản phẩm phù hợp quy định an toàn sản phẩm thực phẩm, vệ sinh cá nhân người kinh doanh thực phẩm.

- Các cơ sở kinh doanh bánh trung thu phải kinh doanh và bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát, tránh để bánh tiếp xúc với ánh nắng, không để gần hàng hoá có mùi mạnh. Tuyệt đối không bày bán bánh quá hạn sử dụng, bánh mốc, không đảm bảo ATTP.

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 như: trang bị phòng hộ cho nhân viên, đo thân nhiệt cho khách đến; bố trí đầy đủ các phương tiện để thực hiện rửa tay, sát khuẩn tại cơ sở và đảm bảo giãn cách khi tiếp xúc.

- Ký cam kết trách nhiệm đảm bảo ATTP.

* **Đối với nhân dân, người tiêu dùng:**

- Phổ biến tuyên truyền về quyền lợi và nghĩa vụ của người tiêu dùng trong sử dụng thực phẩm.

- Hướng dẫn lựa chọn, chế biến, bảo quản và sử dụng sản phẩm an toàn.

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 như: chỉ ra ngoài khi thật cần thiết, đeo khẩu trang khi ra nơi công cộng; giữ khoảng cách tối thiểu 1m khi tiếp xúc; không tích trữ đồ ăn, không chen lấn khi mua hàng; khuyến khích thanh toán bằng thẻ ngân hàng, hạn chế dùng tiền mặt để thanh toán,...

- Đưa tin rộng rãi về những cơ sở sản xuất, kinh doanh bánh trung thu đảm bảo ATTP và những cơ sở vi phạm quy định điều kiện ATTP.

- Hạn chế tập trung đông người, hạn chế tổ chức các chương trình đón trung thu có tập trung đông người.

1.2. Hình thức tuyên truyền:

- Đưa tin trên website của quận, phường.
- Phát thanh trên đài truyền thanh phường.
- Phát tờ rơi, tài liệu.
- Tổ chức truyền thông, tập huấn nhóm nhỏ.

2. Hoạt động kiểm tra

2.1. Đối tượng, nội dung kiểm tra:

*** Đối với Ban chỉ đạo An toàn thực phẩm các phường:**

- Nội dung kiểm tra: Đánh giá công tác chỉ đạo và triển khai thực hiện các giải pháp, nhiệm vụ trong đảm bảo ATTP phục vụ Tết Trung thu.

- Hình thức kiểm tra:

+ Theo dõi các văn bản chỉ đạo, điều hành, lịch thực hiện trên lớp 2; kết quả thực hiện qua các báo cáo.

+ Kiểm tra thực tế tại phường.

*** Đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm:**

- Tập trung kiểm tra:

+ Các cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm bánh trung thu.

+ Các cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh, nhập khẩu các nguyên liệu sản xuất bánh trung thu (bột mỳ, bột dẻo, nhân bánh trung thu, phụ gia thực phẩm sản xuất bánh trung thu, bao bì chứa đựng trực tiếp bánh trung thu ...).

+ Các cơ sở sản xuất kinh doanh các mặt hàng phục vụ tết trung thu (bánh, kẹo, rượu, bia, nước giải khát,...).

+ Các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố.

+ Truy xuất nguồn gốc sản phẩm, thực phẩm không đảm bảo an toàn.

- Nội dung kiểm tra:

+ Căn cứ kiểm tra: chi tiết tại Phụ lục 1.

+ Nội dung kiểm tra: chi tiết tại Phụ lục 2.

2.2. Phân công kiểm tra:

*** Cấp quận:**

- Các Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP theo Quyết định thành lập của UBND quận kiểm tra đối với: các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm; cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc quận quản lý; phúc tra, giám sát các cơ sở do phường đã kiểm tra.

- Các Tổ kiểm tra của Đội Quản lý thị trường 16, Công an quận, Trạm Chăn nuôi & Thú y kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm theo chức năng, nhiệm vụ được giao hoặc đề xuất UBND quận và các phường xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

*** Cấp phường:**

- Các Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP phường kiểm tra đối với: các cơ sở sản xuất quy mô nhỏ, cơ sở kinh doanh, cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố thuộc phường quản lý; các quầy kinh doanh bánh trung thu thời vụ.

Trong quá trình kiểm tra, có sự trao đổi thông tin giữa các ngành chủ trì kiểm tra và UBND các phường về các cơ sở đã kiểm tra hoặc tham gia kiểm tra cùng các đoàn thanh, kiểm tra của Thành phố để tránh sự chồng chéo.

2.3. Lấy mẫu kiểm nghiệm:

Việc lấy mẫu và chỉ định chỉ tiêu kiểm nghiệm do Trưởng đoàn kiểm tra liên ngành ATTP quyết định căn cứ vào nguy cơ mất an toàn thực phẩm của cơ sở được kiểm tra và sản phẩm của cơ sở được kiểm tra; kinh phí được lấy từ nguồn ngân sách cấp cho đơn vị chủ trì đoàn kiểm tra.

3. Chế độ báo cáo:

- Các đơn vị liên quan và UBND các phường tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện về BCD ATTP quận theo mẫu báo cáo tại Phụ lục 3 (qua cơ quan thường trực là phòng Y tế, địa chỉ mail: pyt.longbien@hanoi.gov.vn):

+ Báo cáo kết quả đợt 1: trước ngày 17/9/2020.

+ Toàn đợt: trước ngày 05/10/2020.

+ Đợt xuất (nếu có yêu cầu).

- Phòng Y tế tổng hợp kết quả thực hiện của toàn quận, báo cáo Thành phố và UBND quận theo đợt và đợt xuất theo yêu cầu của Thành phố và quận.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Y tế:

- Là cơ quan thường trực BCD ATTP quận, phối hợp với phòng Kinh tế tham mưu UBND quận xây dựng kế hoạch triển khai công tác đảm bảo ATTP Tết Trung thu năm 2020.

- Phối hợp với Ủy ban MTTQ quận, UBND các phường và các ngành đoàn thể tổ chức tuyên truyền, tập huấn về các quy định của pháp luật về đảm bảo ATTP, kết quả triển khai kế hoạch tới BCD quận, phường; người sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực Y tế quản lý; người tiêu dùng.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực Y tế. Tham mưu UBND quận xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Là đầu mối trong phối hợp với các cơ quan chức năng thuộc Sở Y tế, theo dõi kết quả kiểm tra đối với các cơ sở thuộc lĩnh vực Y tế.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện trên địa bàn quận về Thành phố và UBND quận theo quy định.

2. Phòng Kinh tế:

- Chủ trì quản lý ATTP trong lĩnh vực Công thương và Nông nghiệp; chịu trách nhiệm trong phối hợp với các cơ quan chức năng thuộc Sở Công thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, theo dõi kết quả kiểm tra đối với các cơ sở thuộc lĩnh vực Công thương và Nông nghiệp.

- Chỉ đạo BQL các chợ, trung tâm thương mại trên địa bàn quận giám sát, nhắc nhở các cơ sở kinh doanh bán trung thu, nguyên liệu làm bánh trung thu thực hiện tốt các quy định đảm bảo ATTP, chỉ kinh doanh các loại thực phẩm có nguồn gốc rõ ràng.

- Phối hợp với Ủy ban MTTQ quận, UBND các phường và các ngành đoàn thể tổ chức tuyên truyền các quy định của pháp luật về đảm bảo ATTP, kết quả triển khai kế hoạch tới nhân dân.

- Chủ trì tổ chức kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực Công thương và Nông nghiệp. Tham mưu UBND quận xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tổ chức ký cam kết trách nhiệm đảm bảo ATTP với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp.
- Tổng hợp kết quả thực hiện gửi về phòng Y tế (*cơ quan thường trực BCD ATTP quận*) theo quy định.

3. Trung tâm Y tế quận:

- Chỉ đạo Trạm Y tế tham mưu cho UBND các phường xây dựng và triển khai kế hoạch đảm bảo ATTP Tết Trung thu năm 2020.
- Phối hợp với UBND các phường, các ngành đoàn thể tuyên truyền, tập huấn về ATTP, phòng chống ngộ độc thực phẩm, phòng chống bệnh truyền qua thực phẩm tới nhân dân, đội ngũ cộng tác viên về ATTP, người sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
- Tăng cường điều tra, giám sát ngộ độc thực phẩm. Xử lý đúng quy định khi có ngộ độc thực phẩm xảy ra.
- Tăng cường giám sát ATTP tại các cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố ở các khu vực có nguy cơ cao mất ATTP trong dịp Tết Trung thu; đề xuất Đoàn kiểm tra liên ngành ATTP quận và UBND các phường kiểm tra, xử lý các cơ sở không đảm bảo ATTP.
- Tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành ATTP của quận. Chịu trách nhiệm thực hiện xét nghiệm nhanh, lấy mẫu kiểm nghiệm thực phẩm trong quá trình kiểm tra.
- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của đơn vị, gửi về Phòng Y tế (*cơ quan thường trực BCD ATTP quận*) theo quy định.

4. Phòng Văn hóa & Thông tin:

Biên tập tin bài tuyên truyền; chỉ đạo và hướng dẫn bộ phận văn hóa thông tin các phường triển khai các hoạt động tuyên truyền để người dân biết và thực hiện các biện pháp đảm bảo ATTP, phòng chống dịch COVID-19 trong sản xuất, kinh doanh, tiêu dùng thực phẩm trong dịp Tết Trung thu.

5. Phòng Giáo dục & Đào tạo:

Chỉ đạo các cơ sở giáo dục thực hiện tốt công tác đảm bảo ATTP, phòng chống COVID-19 trong tổ chức Tết Trung thu cho học sinh (đặc biệt là kiểm soát nguồn gốc, chất lượng bánh trung thu).

6. Đội Quản lý thị trường số 16, Công an quận:

- Tổ chức các hoạt động kiểm tra, kiểm soát hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu bánh trung thu, nguyên liệu làm bánh trung thu và các mặt hàng thực phẩm được sử dụng nhiều trong dịp tết trung thu theo chức năng, nhiệm vụ được giao.
- Cử cán bộ tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành ATTP của quận.
- Tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý vi phạm của đơn vị, gửi về Phòng Y tế (*cơ quan thường trực BCD ATTP quận*) theo quy định.

7. Trạm Chăn nuôi và thú y quận:

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo chức năng và nhiệm vụ được giao. Đề xuất các đơn vị chức năng xử lý các trường hợp vi phạm.
- Tham gia các đoàn kiểm tra liên ngành ATTP của quận.
- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của đơn vị, gửi về Phòng Y tế (*cơ*

quan thường trực BCD ATTP quận) theo quy định.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ và các đoàn thể quận:

Tham gia tuyên truyền, vận động hội viên, nhân dân thực hiện tốt các biện pháp đảm bảo ATTP trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm, phòng chống dịch COVID-19 trong tổ chức đón trung thu; giám sát trong cộng đồng, phát hiện, thông báo cho cơ quan chức năng các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh bánh Trung thu, các mặt hàng thực phẩm không rõ nguồn gốc, kém chất lượng, không bảo đảm ATTP để có biện pháp xử lý kịp thời.

9. Ủy ban nhân dân các phường:

- Xây dựng và triển khai kế hoạch đảm bảo ATTP phục vụ Tết Trung thu năm 2020 trên địa bàn phường.

- Tăng cường triển khai các hoạt động tuyên truyền, tập huấn về ATTP, trước, trong và sau dịp Tết Trung thu; đưa tin về những cơ sở thực hiện tốt, những cơ sở vi phạm quy định ATTP, thông báo công khai các sản phẩm thực phẩm không đảm bảo ATTP. Tuyên truyền, vận động nhân dân hạn chế tập trung đông người, hạn chế tổ chức các chương trình đón trung thu có tập trung đông người.

- Tổ kiểm tra đối với các cơ sở thuộc phường quản lý các quầy kinh doanh bánh trung thu thời vụ. Kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm, đặc biệt là các quầy hàng bán bánh trung thu ở vỉa hè không đảm bảo các yêu cầu về bảo quản bánh, vệ sinh môi trường, mỹ quan đô thị. Đưa tin về những cơ sở thực hiện tốt, những cơ sở vi phạm quy định ATTP trên đài truyền thanh phường.

- Tổ chức ký cam kết trách nhiệm đảm bảo ATTP với các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm theo phân cấp.

- Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện của phường gửi về phòng Y tế (cơ quan thường trực BCD ATTP quận), phòng Kinh tế theo quy định.

Trên đây là kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm Tết Trung thu trên địa bàn quận Long Biên năm 2020. Ủy ban nhân dân quận yêu cầu các ngành thành viên BCD ATTP, đề nghị Ủy ban MTTQ quận phối hợp thực hiện các nội dung trên./. ✓

Nơi nhận:

- TT QU-HĐND-UBND quận;
- Đ/c Nguyễn Mạnh Hà –
- CT UBND-Trưởng BCD ATTP quận;
- Chi cục ATVSTP HN;
- Đ/c Vũ Xuân Trường –
- PCT UBND quận; (để phối hợp chỉ đạo)
- Thành viên BCD ATTP quận; | để
- UBND 14 phường; | thực hiện
- Lưu: VP (CNTT), PYT, PKT (05)-✓

Đề BC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đinh Thị Thu Hương

TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN(Kèm theo Kế hoạch số: 321/KH-UBND ngày 07/9/2020 của UBND quận Long Biên)

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Ghi chú
1	Xây dựng và triển khai kế hoạch tới các ngành và UBND các phường	Trước ngày 06/9	Phòng Y tế	Phòng Kinh tế	
3	Triển khai các hoạt động tập huấn, tuyên truyền:	06/9 – 06/10	Phòng Y tế, Kinh tế, UBND 14 phường	Phòng VH TT, TTYT, UB MTTQ và các đoàn thể	
4	Tổ chức kiểm tra				
-	Với Các cơ sở SX, kinh doanh thực phẩm, DVAU, TADP	06/9 – 06/10	Phòng Y tế, Kinh tế, UBND 14 phường	Đội QLTT 16, CA quận, TTYT, Trạm chăn nuôi & Thú y	
-	Với BCD ATTP các phường	15/9 – 06/10	Phòng Y tế, Kinh tế,	Đội QLTT 16, TTYT,	
5	Thực hiện chế độ báo cáo		Phòng Y tế		
-	Báo cáo đợt 1	Trước ngày 17/9	Phòng Y tế, Kinh tế, Đội QLTT 16, TTYT,		
-	Báo cáo toàn đợt	Trước 05/10	Trạm CN và Thú y, CA quận, UBND 14 phường		
6	Tổng hợp kết quả của toàn quận, báo cáo Thành phố	Theo yêu cầu của thành phố	Phòng Y tế		

Phụ lục I

CÁC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT VỀ ATTP

(Kèm theo kế hoạch số: 321/KH-UBND ngày 07/9/2020 của UBND quận Long Biên)

I. Các văn bản pháp luật hiện hành quy định về đảm bảo ATTP

1. Luật An toàn thực phẩm năm 2010;
2. Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/2/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;
3. Nghị định số 67/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ Quy định về điều kiện sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc lĩnh vực quản lý chuyên ngành của Bộ Y tế;
4. Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/9/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu; Nghị định 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 về sửa đổi, bổ sung điều kiện sản xuất, nhập khẩu và kinh doanh rượu;
5. Nghị định số 43/2017/NĐ-CP ngày 14/4/2017 của Chính phủ về nhãn hàng hóa;
6. Nghị định 155/2018/NĐ-CP ngày 12/11/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số quy định liên quan đến điều kiện đầu tư, kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;
7. Thông tư liên tịch số 34/2014/TTLT-BYT-BNNPTNT-BCT ngày 27/10/2014 của liên Bộ Y tế, Bộ Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Bộ Công thương về hướng dẫn ghi nhãn hàng hoá đối với thực phẩm, phụ gia thực phẩm và chất hỗ trợ chế biến thực phẩm bao gói sẵn;
8. Thông tư số 43/2014/TT-BYT ngày 24/11/2014 của Bộ Y tế về hướng dẫn quản lý thực phẩm chức năng.
9. Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn việc quản lý phụ gia thực phẩm; Thông tư số 08/2015/TT-BYT ngày 11/5/2015 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số quy định của Thông tư số 27/2012/TT-BYT ngày 30/11/2012;
10. Thông tư số 48/2015/TT-BYT ngày 01/12/2015 của Bộ Y tế quy định hoạt động kiểm tra an toàn thực phẩm trong sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế;
13. Thông tư số 33/2014/TT-BNNPTNT ngày 31/10/2014 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quy định trình tự, thủ tục kiểm dịch thực vật nhập khẩu, xuất khẩu, quá cảnh và sau nhập khẩu vật thể thuộc diện kiểm dịch thực vật;
14. Các Thông tư của các Bộ: Y tế, Nông nghiệp và phát triển nông thôn, Công thương và của liên bộ về bảo đảm ATTP theo từng lĩnh vực cụ thể.

II. Các Nghị định căn cứ để xử lý vi phạm

1. Luật Xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20 tháng 6 năm 2012;
2. Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính và Nghị định số 97/2017/NĐ-CP ngày 18/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số

điều của Nghị định số 81/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật xử lý vi phạm hành chính;

3. Nghị định 115/2018/NĐ-CP ngày 04/9/2018 để quy định cụ thể về hành vi, thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm;

4. Nghị định 119/2013/NĐ-CP ngày 09/10/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thú y, giống vật chăn nuôi, thức ăn chăn nuôi;

5. Nghị định số 119/2017/NĐ-CP ngày 01/11/2017 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm, hàng hóa;

6. Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013, Nghị định 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;

7. Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ Quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo;

8. Nghị định 90/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 quy định về xử phạt hành chính trong lĩnh vực thú y;

9. Các văn bản quy phạm pháp luật khác của Chính phủ quy định XPVPHC trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan.

Phụ lục II**NỘI DUNG KIỂM TRA ĐỐI VỚI CÁC CƠ SỞ SẢN XUẤT, CHẾ BIẾN, KINH DOANH THỰC PHẨM**

(Kèm theo kế hoạch số: 321/KH-UBND ngày 04/9/2020 của UBND quận Long Biên)

I. Đối với các cơ sở sản xuất:

1. Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP; Bản công bố phù hợp quy định ATTP, công bố hợp quy, hồ sơ công bố tiêu chuẩn sản phẩm; phiếu kiểm nghiệm sản phẩm định kỳ; kết quả kiểm nghiệm nước dùng để sản xuất; Giấy chứng nhận sức khỏe và xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người lao động.
2. Các hợp đồng kinh tế, hoá đơn, chứng từ nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia được sử dụng trong sản xuất, chế biến, lưu thông phân phối sản phẩm.
3. Các điều kiện vệ sinh: vệ sinh môi trường, vệ sinh cơ sở, vệ sinh dụng cụ và vệ sinh cá nhân của người trực tiếp sản xuất, kinh doanh thực phẩm.
4. Kiểm tra chất lượng nguyên liệu phụ gia thực phẩm đưa vào sản xuất, chế biến thực phẩm: tạp xương, xúc xích, dăm bông, mỡ lợn, thịt lợn, mứt bí, bột nếp, đậu xanh, trứng muối, phẩm màu, đường hoá học, các hương liệu, chất bảo quản...
5. Kiểm tra việc thực hiện quy định về ATTP đối với các loại bao bì dùng để bao gói, chứa đựng thực phẩm.
6. Kiểm tra sản phẩm thành phẩm: nhãn mác sản phẩm; chất lượng bằng phương pháp cảm quan để phát hiện thực phẩm kém chất lượng: bị mốc, hỏng, quá hạn sử dụng, biến đổi màu sắc,...
7. Lấy mẫu để kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định.
8. Kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong sản xuất.

II. Đối với các đại lý, quầy hàng kinh doanh thực phẩm:

1. Giấy chứng nhận sức khỏe và giấy xác nhận kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người lao động...
2. Các hợp đồng, nguồn gốc, hoá đơn chứng từ mua hàng.
3. Bản sao công bố phù hợp quy định ATTP, công bố hợp quy ATTP, phiếu kiểm nghiệm định kỳ các sản phẩm lưu thông, phân phối tại quầy.
4. Kiểm tra các điều kiện vệ sinh: Vệ sinh môi trường, vệ sinh cơ sở, vệ sinh dụng cụ và vệ sinh cá nhân của người trực tiếp kinh doanh sản phẩm.
5. Kiểm tra sản phẩm thành phẩm, nhãn mác sản phẩm; chất lượng bằng phương pháp cảm quan để phát hiện thực phẩm kém chất lượng: bị mốc, hỏng, quá hạn sử dụng, biến đổi màu sắc,...
6. Kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong kinh doanh

III. Đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ ăn uống, thức ăn đường phố:

1. Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP/bản cam kết đảm bảo ATTP; Giấy chứng nhận sức khoẻ và xác nhận tập huấn kiến thức ATTP của chủ cơ sở và người lao động.
2. Các hợp đồng kinh tế, hoá đơn, chứng từ,...chứng minh nguồn gốc nguyên liệu, phụ gia, bao bì được sử dụng trong chế biến, kinh doanh.
3. Kiểm tra các điều kiện vệ sinh: vệ sinh môi trường, vệ sinh cơ sở, vệ sinh dụng cụ và vệ sinh cá nhân của người trực tiếp chế biến, kinh doanh.
4. Kiểm tra chất lượng nguyên liệu, phụ gia thực phẩm, bao bì đưa vào chế biến, kinh doanh.
5. Kiểm tra việc thực hiện chế độ kiểm thực ba bước, lưu mẫu thức ăn.
6. Lấy mẫu xét nghiệm, kiểm nghiệm các chỉ tiêu ATTP theo quy định (nếu cần).
7. Kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong kinh doanh

Phụ lục III
MẪU BÁO CÁO

(Kèm theo kế hoạch số: 321/KH-UBND ngày 07/9/2020 của UBND quận Long Biên)

TÊN ĐƠN VỊ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /BC-ATTP

Long Biên, ngày tháng năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả hoạt động đảm bảo an toàn thực phẩm phục vụ Tết Trung thu năm 2020

I. CÔNG TÁC TỔ CHỨC CHỈ ĐẠO:

1. Ban hành các văn bản chỉ đạo và triển khai thực hiện:

TT	Nội dung hoạt động	Có	không
1	Họp triển khai ATTP Tết Trung thu		
2	Quyết định, chỉ thị		
3	Kế hoạch		
4	Công văn		
5	Có tuyên truyền văn bản QPPL liên quan		

2. Triển khai các quy định của pháp luật:

- Số cơ sở được thẩm định, cấp GCN cơ sở ĐDKATTP mới cấp dịp Tết Trung thu: cơ sở.

II. CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN GIÁO DỤC PHỔ BIẾN ATTP:

TT	Hoạt động	Số lượng/buổi	Tổng số người dự
1	Nói chuyện, tuyên truyền		
2	- Tập huấn BCĐ, đoàn thể - Phổ biến kiến thức công nhân CSTP		
3	Hội thảo		
4	Phát thanh		
5	Truyền hình		
6	Bài tự viết		
	Trong số bài đăng báo:		
7	SP truyền thông	Băng rôn, khẩu hiệu	
		- Áp phích	
		- Tờ gấp	
		- Băng đĩa hình	
		- Băng đĩa âm	
		- khác	
8	- Cam kết ATTP - Hoạt động khác: ghi rõ		

III. CÔNG TÁC KIỂM TRA:

- Tổng số Đoàn kiểm tra:

- Tóm tắt kết quả kiểm tra và xử lý vi phạm đến thời điểm báo cáo:

Bảng 1: Kết quả kiểm tra:

TT	Loại hình cơ sở	Tổng số cơ	Số CS được kiểm	Số cơ sở đạt	Tỷ lệ % đạt
----	-----------------	------------	-----------------	--------------	-------------

	thực phẩm	sở	tra		
1	Sản xuất, chế biến TP				
2	Kinh doanh				
3	Dịch vụ ăn uống				
4	Thức ăn đường phố				
	Tổng số (1 + 2 + 3+4)				

Bảng 2: Tình hình vi phạm và xử lý vi phạm

TT	Tổng hợp tình hình vi phạm	Số lượng	Tỷ lệ % so với số được kiểm tra
1	Tổng số cơ sở được kiểm tra		
2	Số cơ sở có vi phạm		
3	Số cơ sở vi phạm bị xử lý		
	Trong đó:		
3.1	Hình thức phạt chính:		
	Số cơ sở bị cảnh cáo		
	Số cơ sở bị phạt tiền		
	Tổng số tiền phạt		
3.2	Hình thức phạt bổ sung, biện pháp khắc phục hậu quả		
*	Số cơ sở bị đóng cửa		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành sản phẩm		
	Số sản phẩm bị đình chỉ lưu hành		
*	Số cơ sở bị tiêu hủy sản phẩm		
	Tổng số loại sản phẩm bị tiêu hủy		
*	Số cơ sở phải khắc phục về nhãn		
	Số loại sản phẩm có nhãn phải khắc phục		
*	Số cơ sở bị đình chỉ lưu hành tài liệu q/cáo		
	Số loại tài liệu q/cáo bị đình chỉ lưu hành		
*	Các xử lý khác		
3.3	Chuyển hồ sơ sang cơ quan khác xử lý		
3.4	Số cơ sở có vi phạm nhưng không xử lý (chỉ nhắc nhở)		

Bảng 3: Các nội dung vi phạm chủ yếu

TT	Nội dung vi phạm	Số CS được kiểm tra	Số cơ sở vi phạm	Tỷ lệ %
1	Điều kiện vệ sinh cơ sở			
2	Điều kiện trang thiết bị dụng cụ			
3	Điều kiện về con người			
4	Công bố sản phẩm			
5	Ghi nhãn thực phẩm			
6	Quảng cáo thực phẩm			
7	Chất lượng sản phẩm thực phẩm			
8	Vi phạm khác (ghi rõ)			

Bảng 4: Kết quả kiểm nghiệm mẫu:

TT	Loại xét nghiệm	Kết quả xét nghiệm mẫu		
		Tổng số mẫu xét nghiệm	Số mẫu đạt	Tỷ lệ % đạt
1	Tổng số xét nghiệm			

	nhanh			
	Trong đó xét nghiệm nhanh phẩm màu			
2	Tổng số mẫu đã lấy gửi xét nghiệm hoá lý, vi sinh, trong đó:			
2.1	Xét nghiệm hoá lý			
2.2	Xét nghiệm vi sinh, trong đó:			
	- Thực phẩm			
	- Bao gói, dụng cụ			
	- Xét nghiệm nước			

IV. TÌNH HÌNH NGỘ ĐỘC THỰC PHẨM**V. ĐÁNH GIÁ CHUNG (nhận xét theo kết quả các bảng trên):****1. Ưu điểm:****2. Khó khăn, tồn tại:****VI. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ:**

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, đóng dấu)

GIỆN TP HÀ